

**SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 152 /CV-BVT
V/v: Đề nghị báo giá vật tư y tế,
sinh phẩm chẩn đoán invitro

Điện Biên, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Các công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế, sinh phẩm chẩn đoán.

Tên khách hàng yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên
Địa chỉ: Phường Noong Bua, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.
Điện thoại: 0230.3827267
Fax: 0230.3827268

Người đại diện: Ông Vũ Văn Hải
Chức vụ: Phó Giám đốc Bệnh viện.

Để có cơ sở thực hiện việc mua sắm các mặt hàng vật tư y tế, sinh phẩm chẩn đoán invitro phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh và hoạt động chuyên môn, Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên đề nghị các công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế, sinh phẩm chẩn đoán invitro báo giá các mặt hàng vật tư y tế, sinh phẩm chẩn đoán invitro (có phụ lục chi tiết kèm theo).

Yêu cầu:

- Hàng hoá báo giá tại thị trường Điện Biên.

Mục đích: Làm cơ sở thực hiện việc lập Danh mục, Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, để triển khai công tác mua sắm bổ sung vật tư y tế, sinh phẩm chẩn đoán invitro phục vụ cho công tác chuyên môn theo đúng các quy định hiện hành.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận: *W*

- Như trên;
- Lưu VT, KT, VTTBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ths.BsCKII Vũ Văn Hải



PHỤ LỤC DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, SINH PHẨM CHẨN ĐOÁN INVITRO

(Kèm theo Công văn số 152 /CV-BVT ngày 20/02/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên)

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bông ép sọ não vô trùng	- Kích thước : 4 x 5cm, một lớp bằng PE, một lớp bằng túi ép tiệt trùng. Túi ép có màu chỉ thị, được tiệt trùng bằng khí EO-Gas. - Sản xuất bằng nguyên liệu bông 100% cotton. Không có tinh bột hoặc Dextrin. - Đạt tiêu chuẩn ISO.	5	Cái	200
2	Gạc cầu đa khoa vô trùng	- Kích thước: F130 x 1 lớp. Gạc hình tròn được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. - Không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Tiệt trùng bằng khí EO.Gas.	3	Cái	8.000
3	Gạc phẫu thuật 10 x 10cm x 12 lớp vô trùng	- Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. - Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. - Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Kích thước: 10cm x 10cm x 12 lớp vô trùng.	3	Miếng	10.000
4	Bơm tiêm thuốc cân quang 1 nòng	- Đầu piston làm bằng Polycarbonate/ cao su tổng hợp/ Polypropylene - Thân ống tiêm làm bằng Polyethylene rắn không màu - Nút che bụi làm bằng Polypropylene - Ống nạp nhanh làm bằng Polyethylene mật độ thấp - Kim làm bằng ABS - Dây bơm thuốc cân quang áp lực cao, xoắn dài 180 cm, chịu áp lực lên đến 300 psi. - Ống môi làm bằng Polyethylene - Phương pháp tiệt trùng: oxit ethylene (EO), tia bức xạ - Không nhựa mủ.	6	Bộ	20
5	Bơm tiêm nhựa 10ml	- Bơm tiêm nhựa liền kim 10 ml, cỡ kim 23G, 25G sắc nhọn. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và CE.	3	Cái	20.000
6	Ống chống cắn lưỡi cỡ 80	• Công dụng: duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê. • Được làm từ Polyethylene không độc hại. • Size có sẵn: - Size 2 - 80mm - xanh lá.	6	Cái	50

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
7	Ống chống cắn lưỡi cỡ 90	• Công dụng: duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê. • Được làm từ Polyethylene không độc hại. • Size có sẵn: - Size 3 - 90mm - vàng.	6	Cái	50
8	Ống thông dạ dày người lớn	- Các cỡ 10,12,14,16,18. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	5	Cái	200
9	Dây hút nhót số 14	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Độ dài 500mm. Gồm 2 loại có nắp hoặc không có nắp. Đạt tiêu chuẩn CE.	3	Cái	500
10	Dây hút nhót số 16	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Độ dài 500mm. Gồm 2 loại có nắp hoặc không có nắp. Đạt tiêu chuẩn CE.	3	Cái	2.500
11	Găng khám bệnh cỡ S	- Sản xuất từ cao su thiên nhiên, có phủ bột chống dính, không gây kích ứng da. Độ dày $\geq 0,09\text{mm}$ (cổ tay); $\geq 0,10\text{mm}$ (lòng bàn tay); $\geq 0,11\text{mm}$ (ngón tay). Chiều dài $\geq 240\text{mm}$. - Lực kéo đứt tối thiểu: trước già hóa: $\geq 7,0\text{N}$; sau già hóa: $\geq 6,0\text{N}$; Độ giãn đứt tối thiểu: trước già hóa: 650%; sau già hóa: 500%. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	5	Đôi	5.000
12	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng số 7	- Tiêu chuẩn cơ bản: Bề dày: $\geq 0,18\text{mm}$, Chiều dài: $\geq 280\text{mm}$, Chiều rộng lòng bàn tay: Size 7: $89\pm 5\text{mm}$. - Cường lực khi đứt: Trước khi lão hóa: $\geq 12,5\text{N}$, Sau lão hóa: $\geq 9,5\text{N}$. Độ giãn đứt: Trước lão hóa: $\geq 700\%$, Sau lão hóa: $\geq 550\%$. - Tiệt trùng bằng khí EO. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	5	Đôi	2.500
13	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng số 7.5	- Tiêu chuẩn cơ bản: Bề dày: $\geq 0,18\text{mm}$, Chiều dài: $\geq 280\text{mm}$, Chiều rộng lòng bàn tay: Size 7,5: $89\pm 5\text{mm}$. - Cường lực khi đứt: Trước khi lão hóa: $\geq 12,5\text{N}$, Sau lão hóa: $\geq 9,5\text{N}$. Độ giãn đứt: Trước lão hóa: $\geq 700\%$, Sau lão hóa: $\geq 550\%$. - Tiệt trùng bằng khí EO. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	5	Đôi	1.800

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
14	Kim tiêm số 18	- Kim cấu tạo thép không gỉ sáng bóng. - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ. - Đường kính, độ dài kim phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Không bị gãy, không bị cong vênh. - Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Sản phẩm đóng gói trong túi riêng, tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485.	5	Cái	10.000
15	Kim tiêm số 20	- Kim cấu tạo thép không gỉ sáng bóng. - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ. - Đường kính, độ dài kim phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Không bị gãy, không bị cong vênh. - Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Sản phẩm đóng gói trong túi riêng, tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485.	5	Cái	10.000
16	Ống đặt nội khí quản có bóng các số 6	- Ống đặt nội khí quản có bóng các số 6. Có bóng và có cân quang, ống có đầu nối tiêu chuẩn 15mm. - Chất liệu nhựa tốt mềm dẻo, trơn láng, không dễ gãy vỡ, không kích ứng da. Đầu ống nhẵn, mềm mại, không gây chấn thương niêm mạc khi đặt. Bóng mềm, không dễ vỡ, thân ống có độ cong thích hợp, có vạch chia độ dài 1cm. - Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE.	6	Cái	150

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
17	Ống đặt nội khí quản có bóng các số 6.5	- Ống đặt nội khí quản có bóng các số 6,5. Có bóng và có cân quang, ống có đầu nối tiêu chuẩn 15mm. - Chất liệu nhựa tốt mềm dẻo, trơn láng, không dễ gãy vỡ, không kích ứng da. Đầu ống nhẵn, mềm mại, không gây chấn thương niêm mạc khi đặt. Bóng mềm, không dễ vỡ, thân ống có độ cong thích hợp, có vạch chia độ dài 1cm. - Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE.	6	Cái	200
18	Ống đặt nội khí quản có bóng các số 7.5	- Ống đặt nội khí quản có bóng các số 7,5. Có bóng và có cân quang, ống có đầu nối tiêu chuẩn 15mm. - Chất liệu nhựa tốt mềm dẻo, trơn láng, không dễ gãy vỡ, không kích ứng da. Đầu ống nhẵn, mềm mại, không gây chấn thương niêm mạc khi đặt. Bóng mềm, không dễ vỡ, thân ống có độ cong thích hợp, có vạch chia độ dài 1cm. - Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE.	6	Cái	150
19	Ống thông đường tiểu	- Ống dài 40cm, được sản xuất bằng 100% mủ cao su tự nhiên. Đầu hở với 2 lỗ bên giúp dẫn lưu tối đa. - Đạt tiêu chuẩn ISO, CE.	6	Cái	250
20	Sonde Foley 2 nhánh số 10	- Ống thông tiểu 2 nhánh được làm từ cao su latex mềm, được phủ bằng silicon để giảm phản ứng dị ứng. - Đầu ống mềm, tròn được bịt lại với hai lỗ bên để thoát nước hiệu quả, tránh tổn thương niêm mạc. - Gần cuối ống thông được làm dạng hình phễu để kết nối an toàn với túi nước tiểu. - Có bóng trên thể tích 30ml. Chiều dài 40cm. - Tiêu chuẩn ISO, EC.	6	Cái	10

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
21	Sonde Foley 2 nhánh số 18	- Ống thông tiểu 2 nhánh được làm từ cao su latex mềm, được phủ bằng silicon để giảm phản ứng dị ứng. - Đầu ống mềm, tròn được bịt lại với hai lỗ bên để thoát nước hiệu quả, tránh tổn thương niêm mạc. - Gần cuối ống thông được làm dạng hình phễu để kết nối an toàn với túi nước tiểu. - Có bóng trên thể tích 30ml. Chiều dài 40cm. - Tiêu chuẩn ISO, EC.	6	Cái	40
22	Sonde Foley 3 nhánh số 20	- Thể tích bóng 30cc. Chất liệu latex tự nhiên, hành ống dày chống gãy gấp, lỗ ống rộng dẫn lưu tốt. - Bóng cân đối có 3 nhánh, không có chất DEHP Phủ Silicone. Van nhựa hoặc van cao su. - Tiêu chuẩn CE, ISO 13485.	6	Cái	10
23	Sonde Foley 3 nhánh số 22	- Thể tích bóng 30cc. Chất liệu latex tự nhiên, hành ống dày chống gãy gấp, lỗ ống rộng dẫn lưu tốt. - Bóng cân đối có 3 nhánh, không có chất DEHP Phủ Silicone. Van nhựa hoặc van cao su. - Tiêu chuẩn CE, ISO 13485.	6	Cái	5
24	Ống nghiệm EDTA K2 chân không	- Chất liệu: Được làm bằng nhựa y tế PET mới 100%. - Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông EDTA K2 dưới dạng hạt sương. - Kích thước ống 13x75mm, có vạch định mức lấy mẫu, chịu được lực quay ly tâm 6000 vòng/phút trong vòng 5 - 10 phút.	5	Cái	1.800
25	Ống nghiệm Heparin	- Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%. - Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông Lithium Heparin dưới dạng hạt sương. - Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu, chịu được lực quay ly tâm 6000 vòng/phút trong vòng 5 - 10 phút, nhãn màu đen.	5	Cái	1.800
26	Ống nghiệm nhựa 16*100mm	- Ống nghiệm PS tinh khiết 100%, dung tích 10ml, kích thước 16x100mm. - Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại hóa chất bên trong.	KPN	Cái	1.500

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
27	Túi đựng nước tiểu	- Dung tích 2000ml, có bảng ghi thông tin bệnh nhân; Van xả thoát đáy chữ T; có hoặc không có quai treo. - Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	5	Cái	400
28	Ống dẫn lưu	- Chất liệu PVC y tế. Dân lưu ổ bụng, dẫn lưu ngoài. Màu trắng tự nhiên, ống dây mềm dẻo. - Tiệt trùng bằng khí EO. Sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 13485, GMP.	5	Cái	100
29	Kẹp rốn	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	5	Cái	250
30	Nẹp titan thẳng, 16-lỗ	Vật liệu: Titan tinh khiết ASTM F67-95 hoặc Ti6Al4V alloy phù hợp với tiêu chuẩn ASTM F136 chống từ trường, bề mặt thụ động hóa học - Kích thước: 16 lỗ, dày 1.0mm	3	Cái	15
31	Vít titan Mini 2.0	Vật liệu: Titan tinh khiết ASTM F67-95 hoặc Ti6Al4V alloy phù hợp với tiêu chuẩn ASTM F136 chống từ trường, bề mặt thụ động hóa học - Đầu vít kiểu chữ thập hoặc lỗ vuông hoặc lục giác.	3	Cái	300
32	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B	- Test thử nhanh viêm gan B. Độ nhạy $\geq 98,4\%$, độ đặc hiệu $\geq 99,6\%$. Giới hạn phát hiện $\geq 0.11\text{IU/ml}$. Thời gian đọc kết quả ≤ 15 phút, độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 30 phút. - Không cần sử dụng dung dịch đệm cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương. Sử dụng được cho tất cả các loại mẫu bệnh phẩm bao gồm: Huyết thanh, huyết tương, máu tĩnh mạch, máu đầu ngón tay của Người. - Tiêu chuẩn chất lượng EN ISO 13485 hoặc tương đương.	3	Test	1.200
33	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C	- Phát hiện kháng thể kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người - Độ nhạy: 100%, Độ đặc hiệu: 100 % - Vùng cộng hợp: Kháng thể đơn dòng kháng IgG người (0.16 μg); - Vạch kết quả: Kháng nguyên HCV-210 (0.2 μg); - Vạch chứng: IgG người (0.88 μg). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE	6	Test	1.000

STT	Tên vật tư, sinh phẩm	Yêu cầu, đặc tính kỹ thuật	Phân nhóm	Đơn vị tính	Số lượng
34	Test phát hiện kháng thể virus HIV	- Độ nhạy 100%, độ đặc hiệu 99,75%, cho kết quả nhanh trong vòng 15 phút. - Độ ổn định của kết quả xét nghiệm tới 60 phút, không cần sử dụng thêm bất kỳ dung dịch đệm (chase) cho mẫu máu huyết thanh, huyết tương. - Hàm lượng chính: Antibody, anti HIV-1, Antibody, Anti HIV-2, Antigen (pGO9-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen, (pGO11-CKS/XL-1) HIV-1 Group O, Antigen, (PjC100) HIV-2, Antigen, (pOM10/PV361) HIV-1, Antigen, (pTB319/XL-1) HIV-1, HIV-1 Peptide Antigen, HIV-2 peptide Antigen. - Nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn châu Âu EN ISO 13485- 2012.	3	Test	900
35	Test nhanh chẩn đoán giang mai	- Mẫu thử huyết thanh, huyết tương - Độ nhạy tương quan: 100%, Độ đặc hiệu tương quan: 99.7% - Định tính phát hiện kháng thể kháng xoắn khuẩn giang mai - Vùng cộng hợp: Cộng hợp vàng kháng nguyên Treponema Pallidum tái tổ hợp IgG thô. - Vạch kết quả Kháng nguyên Treponema Pallidum tái tổ hợp. - Vạch chứng kháng thể dê kháng IgG thô - Đạt chứng chỉ ISO13485:2016.	1	Test	300
36	Test phát hiện 4 chất gây nghiện trong nước tiểu	- Test nhanh xét nghiệm định tính, đồng thời MOP300/MDMA500/MET1000/THC50 trong nước tiểu. - Đạt tiêu chuẩn: ISO, CE, FSC, FDA.	3	Test	50
Tổng cộng					